DÉPOT LÉGAL

NĂM THỨ SÁU SỐ 491 | MỖI SỐ NĂM XU | 壬申年四月廿七日 | NGÀY THỨ TƯ 1 JUIN 1932

TIẾNG-DÂN

聲 **La Voix du Peuple** 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai cũng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN
Số 123, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 63
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Dâu tật kiêng thấy thì bệnh không khi nào lành.

CÙNG LÀ

CHÁNH SÁCH KHẨN SÚC

Chịu bớt lương mà không muốn có người thải

Tiếng dân số 476 và 477 có bài nói về chánh sách khẩn súc của người Tàu phát biểu, cho là bài thuốc rất có hiệu trong khoảng kinh tế khủng hoảng này. Mà thật vậy, cái chánh sách ấy không những quốc-gia xã-hội thực hành có hiệu mà phần sinh hoạt của cá nhân gặp nhịp khuẩn bức này, cũng là một phương pháp rất cần.

Hiện ở xứ ta, cái nạn khủng [illegible] Trên thì Chánh phủ thực hành chánh sách tiết kiệm: các sở công bớt người, dưới các nhà dinh nghiệp lớn, các nhà buôn lớn cũng nhiều nhà bị khánh tận, mà hạng thất nghiệp mỗi ngày mỗi tăng. Tình cảnh trên con đường sống, ngụp ngập là giường nào!

Đương trước cái trạng huống sự sống khó khăn này, những kẻ không có chỗ làm, đành ngồi chịu đói, mà những người hiện có nơi làm, nếu không biết cần kiệm dè dặt, khép tiêu giảm phí mà nhân nhượng với nhau thì cái nạn người thừa việc ít sẽ không sao tránh khỏi, cái nạn thất nghiệp không khỏi dữ dội thêm (hiện các nhà dinh nghiệp, nhiều nhà làm không đủ trả công).

Mới rồi các báo trong Nam đều có đăng cái tin, đại khái nói về chánh sách cần kiệm, ai cũng biết các sở định bớt người làm việc; anh em làm công nhật ở sở Trường-tiền (Công chánh) cả thảy 129 người, từ thầy thông, thầy ký cho đến lon-ton, hết thảy đều đồng lòng ký tên vào một cái đơn gởi lên quan Thống đốc xin bớt tiền lương mình xuống để bù nhau cho anh em khỏi bị thải. Mấy lời cảm động, quan trên bằng lòng y theo, không bớt người nào, nhưng tiền lương bị bớt đến 20 phần trăm (20%).

Các báo chép tin ấy đều khen cử chỉ của anh em có lòng đoàn thể biết thương yêu nhau, và phàn nàn rằng số giảm 20 phần trăm (20%) nặng quá...

Phải.

Vậy anh em làm việc và làm công cũng nên theo cái gương anh em sở Trường-tiền trong Nam mà thực hành cái chánh sách khẩn súc, nghĩa là cùng làm một sở, nên nhịn nhau mỗi người một ít, mình tự khẩn súc cho sở ấy được đứng vững mà khỏi phải thải người. Trong lúc túng khuẩn này, ăn ít với nhau không hơn có kẻ được làm ăn no mà có người bị thải chịu đói sao?

«Một người úp mặt vào tường mà khóc, cả nhà không vui». Nhà dinh nghiệp người Nam ta và người làm công nên thương lượng nhau, theo cách khẩn súc nói trên, đặng dìu dắc mà bước qua cái nhịp khủng hoảng này. H. A.

GIÚP NHAU CÙNG!

Trong lúc miền Nam Trung-kỳ bị bão lụt, nhà đổ, ghe chìm, của tan, người chết.... cái cảnh tượng thê thảm của bà con bị nạn đó, ai là người từ tâm, lẽ nào bỏ qua đặng.

Giúp nhau cùng!!

VẬN-VĂN

Cảm tác

I

Thế lộ trông bằng cúp mắt con,
Thương ai có xác lại không hồn.
Bãi hồng chen chúc trường danh lợi,
Sóng bạc xôn xao cuộc bể cồn.
Trời đã già chưa sao lẩn thẩn!
Đất như say mãi cứ xoay dồn.
Cho hay bền chỉ người hơn hết,
Sắt chẳng lung lay đá chẳng mòn.

Bích-Khê

II

Gió bụi pha đầy mái tóc đen,
Nên hư, thực đổi thấy nhiều phen.
Mặt trời đứng sững trông đương chạy.
[illegible]
Chưa rõn có chàng mình rắn thẳng.
Đuôi mèo dài chỉ thấy mèo khen
Ở đời ai biết ai không biết...
Sung nọ bao giờ cũng khác sen.

Lên Dalat tức cảnh

Đường lên Đà-lạt ngó cheo leo,
Chậm chậm toa xe xuống lại trèo.
Sườn núi quanh co đường sỏi nổn.
Cảnh rừng thăm thẳm gió thông reo.
Mấy từng lá ủ mùi hôi rích,
Đôi mái nhà chen cảnh vắng teo.
Rằng đến «non tiên», tiên chẳng thấy,
Thấy dồi quân mọi dắt lên meo!

Q. Tân

Tình hình

KINH-TẾ CHÍNH-TRỊ

NHẬT-BẢN

Tình hình kinh tế và những việc xảy ra trong mấy tháng gần đây làm tăng mối bất bình giữa thợ thuyền, nông dân, học sinh, nhà tư bản, nhà công nghệ, nhà tài chính, và binh lính.

Số thợ thuyền thất nghiệp, theo những bản thống kê của chính phủ ngày 4 mars có đến 470.736 người, tính ra: cứ 1000 người dân thì có 6,68 người thất nghiệp; tháng trước thì có 6,45; tháng Février 1931 chỉ có 5,25.

Ở các thôn quê, tơ lụa bán không chạy, các thứ nông sản bị giá hạ; tiền nợ, tiền địa tô, nông dân không biết lấy gì mà trả. Trong một đôi miền ở phía Bắc, tình hình rất nguy kịch.

Những thanh niên ở các trường đại học và các trường công nghiệp chuyên môn ra khó tìm được việc làm.

Các nhà tư bản, thì trên thị trường đã bị lỗ lã nhiều, mà thị giá cũng còn cơ sụt lắm.

Các hội công nghiệp đã nợ các nhà ngân hàng nhiều quá rồi nay không còn biết vay chỗ nào nữa, cho có vốn mà vận dụng.

Các nhà ngân hàng, vì số người ta gởi vào sụt quá đỗi, mà phải cái nạn thiếu tiền dự trữ.

Tình hình đã nguy kịch lại còn có nhiều vấn đề ngoại giao rất quan trọng phải đối phó, các nhà tài chính nhân đó lợi dụng trên con đường đoái hoán mà lấy lời đến những 250 triệu «yen»: chỉ trong khoảng không đầy 3 tháng, mà xuất cảng gần một phần nửa số vàng trong nước. Vì thế nên mối bất bình kia lại tăng thêm bội phần.

Đã thế, dân Nhật bản bị buộc phải đánh với Trung hoa làm tốn phí rất nhiều. Nên trong đám quân lính, tuy vẫn không xem những vấn đề về vật chất làm trọng, nhưng cũng tự giác rằng nước Nhật cần phải thoát ly cái lòng giục lợi quá đỗi của những tay tài chính, cùng cái chánh sách quá mềm mỏng của những nhà chính trị, thì mới làm nên gì được.

Những nhà chính trị, dân chúng đã bị họ lừa gạt nhiều lần, nên cũng không còn tin gì nơi họ nữa. Vừa rồi có 5 cựu nghị viên — trong số ấy có một nguyên Tổng trưởng — bị cáo có lãnh của một nhà làm đường ngọt 1 600 000 «yen» rồi giúp cho nhà ấy lường gạt nhà nước 10 triệu «yen».

Vì những cớ ấy mà chẳng những đám thanh niên trong trường học và trong quân lính mà những người đã lão thành cũng khuynh hướng về đường cực đoan một cách rõ ràng.

(Xem qua trang 3, cột 5)

CÙNG MỘT ÍT SỬ-LIỆU VỀ KHOẢNG CẬN-ĐẠI NƯỚC NHÀ

PHÊ-BÌNH HAI BÀI «THỜI-VỤ-SÁCH» TRONG BẢN QUI-ƯU-LỤC CỦA ÔNG NGUYỄN-LỘ-TRẠCH

HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Tiếng-Dân số 424 ra ngày 3-10-31 có bài **«Một đấng tiền khiền của một nhà học giả nước ta»**, thuật bài «*Thiên hạ đại thế luận*» của ông Nguyễn-lộ-Trạch, mà cho là một bài đại luận có giá trị trong văn giới ta, vào khoảng Cận đại. Kế đó có thuật một ít dật sử và thi văn của ông, (số 452-453). Ai đã đọc qua mấy bài đó cũng rõ nhân cách cao thượng, học vấn uyên bác và tấm lòng ưu-thời mẫn-thế của một nhà học giả nồng nàng là giường nào! Nay mới tiếp được của một nhà độc giả sao lục mấy bài trong bản Qui-ưu-lục của ông gởi lại, ký giả đọc đi đọc lại mấy đoạn, bỗng vách sấm reo, nửa rèm trăng dọi, mường tượng dưới bóng đèn và trên mặt giấy, như nghe tiếng hành ngâm của Khuất-tử cùng thấy vết giọt lụy của Giả-sanh (1); mối lòng cảm xúc, không khác gì kêu người chín suối giậy mà cùng nhau than trách cuộc đời. Vậy trích một vài đoạn trong bản lục ấy mà phụ thêm mấy lời phê bình, trước tỏ cho công chúng biết trong đám tiền bối học giới ta cũng có người chuyên học thực dụng, nóng lòng với thời cuộc nước nhà, không phải toàn là bọn «máu lạnh» như phần đông đã tưởng; sau cũng lưu một ít sử liệu cho người sau sưu tập, kẻo lâu ngày mà tiêu mất chân tích đi.

Trước khi hạ lời phê bình, xin giải nghĩa hai chữ «*Qui ưu*» mà tác giả nêu làm tên sách.

Qui ưu là nghĩa thế nào? Truyện Liệt-nữ có chép rằng:

«Một người con gái ở ấp Tất-«Thất nước Lỗ, quá thời mà «chưa gả chồng, dựa cột than «thở về chuyện vua nước Lỗ «đã già mà Thái-tử còn nhỏ. «Một mụ đàn bà hàng xóm «cười rằng: Ấy là đều lo của «bọn khanh phu kia chớ (ý nói «mối lo ấy là của quan trường, «chớ không dính chi đến «mình). Người con gái trả lời: «Không phải thế; năm trên có «con ngựa của người khách nào «buông cương chạy bậy, đạp «phá rau quì trong vườn tôi, «làm cho trọn năm tôi không «được ăn rau quì. Nước Lỗ «mà rủi có hoạn nạn xảy ra, «vua tôi cha con bị nhục, thì «bọn phụ nữ ta tránh đâu cho «khỏi?»

Nhân sự ngựa đạp vườn rau quì mà lo đến việc nguy biến trong nước, lo xa như người con gái Tất-thất kia, hiếm có thật! Vì thế người sau nói việc lo xa hay dùng chữ «Tất-thất ưu Lỗ» (漆室憂魯) mà ông Nguyễn-lộ-Trạch nêu làm tên sách để gợi tấm lòng «thất phu lo việc nước».

Bản «*Qui ưu lục*» mà chính tay ông tự chép lại có 5, 6 bài, mà quan yếu nhứt là 2 bài «*Thời vụ sách thượng*» và «*Thời vụ sách hạ*». Bài trước làm năm đinh sửu, Tự đức 30 (1877), bài sau làm năm nhâm ngọ, Tự-đức 35 (1880.)

"Theo lời ông chép, năm Tự-đức 30, sau cuộc Hanoi Ninh-bình thất thủ, người Pháp giao lại bốn tỉnh và giảng hòa, có sứ Pháp lại kinh làm lễ giảng hòa. Năm ấy vừa gặp khoa thi hội (丁丑) có ra đề phú là «Phú sứ lai triều tu hảo hợp lễ» 富使來朝修好合禮賦 (thi hội triều Tự-đức, phần nhiều do vua ra đề).] Đương lúc Hà-Ninh thất thủ, cả triều vua tôi lo sợ, bàn thủ bàn hòa, gần như quên ăn quên ngủ, thời cuộc nguy ngập là giường nào! Thế mà người Pháp vừa bàn hòa trả lại bốn tỉnh, thì vua tôi trên dưới cho là yên việc, ca vũ thái bình, nội chánh ngoại giao, cứ để lấy lất như cũ, xem đề phú trên thì chỉ hướng triều đình lúc bấy giờ đã tỏ ý tự mãn và du an, không thấy cuộc nguy hiểm sẽ tới sau này. Ông ta lấy làm đau lòng nên viết bài «*Thời vụ sách thượng*.»

Bài ấy khá dài, trong nói nội tình ngoại thế rất đúng với thời thế mà nhận việc giảng hòa là một việc tạm yên, cần nhứt là phải lo phấn phát mà chấn chỉnh nền nội trị (không thể dẫn hết, chỉ trích đoạn trước và đoạn sau). Trước hết đại ý nói: «Phàm việc đời, trước việc chưa đến mà lo ngừa thì dễ, việc đã xảy ra rồi mà sau mới lo cứu chữa thì khó. Cái dễ không nói làm gì. Đến cái khó kia mà cứ chần chờ nhút nhát, không lo cứu chữa thì khó vẫn cứ khó mà đến ngày không còn chỗ làm nữa. Bệnh ung lâu năm, anh thầy thuốc dở làm vở ra, ấy là đều nguy. Mà nếu có thầy thuốc giỏi như ông Hoa đà (2) bảo rằng bệnh ấy nên mổ, thì người bệnh tất le lưỡi trợn mắt mà ngó, không dám nghe lời. Sao thế? Cái đau gấp ở trước mắt gần hơn, mà cái họa ung vở kia còn xa vậy. Bệnh nước cũng như cái ung kia, ôm nó mà ngồi đợi ngày vở chăng? Nghe lời thầy thuốc hay mà mổ chữa chăng? Kẻ nói việc nước nên tự chọn lấy một đường. Người xưa cho sự yến an là thuốc độc mà công việc tự trị cần phải kịp thời, chính vì lẽ trên...» Sau hết nói: «Cuộc hòa ngày nay ai cũng nhận là việc «*chẳng dừng được*» song cũng phải sớm lo liệu thế nào để ngày sau có chỗ «*dừng được*». Không thế, nay nói chẳng được dừng, mai cũng nói chẳng được dừng, ngày dồn tháng chứa, cho đến ngày không chỗ dựng nữa thì chỉ chồng theo cái dấu xe Ấn-độ và Lữ-Tống (Phi-luật-tân) mà thôi...»

(Còn nữa)

1) Khuất nguyên là tôi trung nước Sở đau lòng việc nước vừa đi vừa ngâm, tức giận mà tự trầm mình nơi sông Tương. Giả nghị, một tay thiếu niên khẳng khái, đời Hán, dâng sách trị an cho vua Văn-đế than khóc việc đời.

2) Hoa đà là thầy thuốc tinh nghề mổ xẻ, đời Tam quốc.

CÁI THẢM-TRẠNG NƠI CHIẾN TRƯỜNG

MỘT NGƯỜI TÀU

MẠO-HIỂM KHẢO-SÁT CÁC NƠI CHIẾN ĐỊA

Từ Ngô-Tùng Giang-Loan bị quân Nhật chiếm lãnh, trừ người Nhật ra, nghiêm cấm người ngoài không ai được vào, có ai vào phải có giấy chứng nhận đặc biệt. Một người Tàu giả trang người Nhật vào nơi thị sát, về thuật chuyện lại lắm vẻ ly kỳ, lược kể vài chuyện như dưới:

Cách giả trang khôn khéo

«Có bọn Nhật tăng (thầy tu Nhật) ở chùa Tây-bạn-nguyện chiêu mộ Tăng đồ tổ chức một đoàn ủy-lạo, đi vào Ngô-Tùng lạo quân; ta (người Tàu ấy nói mình) thuê một chiếc xe hơi, tới trước cửa chùa chực đó. Không bao lâu, bọn thầy tu Nhật nhóm lại vài mươi người lên các toa xe điển cùng đi, ta mời 3 người đàn bà Nhật lên xe, ta cầm lấy máy. Lúc ra đi có phát mỗi người mỗi tấm vải đỏ buộc vào cánh tay, trên tấm vải ấy có viết ba chữ «Ủy-vấn-sứ», ta cũng buộc tấm vải ấy, đi khắp các chỗ. Từ Tân công viên đến Giang-loan, từ Giang-Loan đến Ngô-Tùng, tới đâu thầy tu Nhựt trình giấy chứng của tư lệnh bộ thì được đi thông cả.»

Hiện trạng các miền chiến địa

«Qua miền Giang-loan, chỉ ngồi trong xe trông ra, không được tường lắm, bao nhiêu lâu đài phố xá dọc dọc theo hai bên đường, không có cái nào nguyên lành. Nhà Thượng hải pháp học viện hoàn toàn hư nát. Còn nhà Trung ương đại

(Xem qua trang 2, cột 4)

CHUYỆN ĐỜI

Cái gì đáng sợ nhứt?

Đời bây giờ là cái đời khoa học, không một đều gì mà họ không bày ra cách chế ngự được. Thế mà có một cái họ chưa chế ngự được: cái lưỡi. «Lưỡi không xương nhiều đều lắt léo». Mà thật vậy. Hồng nào ông Esope thuở xưa khi còn ở với chủ là Xanthus, muốn nghịch chơi, bữa nọ có mời quí khách, phủ sai đi mua đồ ăn dọn tiệc. Ông đi chợ mua toàn là lưỡi: lưỡi trâu, lưỡi bò, lưỡi lợn, lưỡi dê.... không có một món gì là không phải lưỡi. Chủ tức mình hỏi, thì ông ta trả lời rằng: trong đời không gì quí bằng lưỡi, nhờ lưỡi mà loài người được thông hiểu nhau, lại truyền bá được tư tưởng hay, ý kiến tốt, gây dựng cuộc văn minh, xây nền cho đài tấn bộ.... Ông Xanthus tức mình, bữa sau lại bảo mua vật gì xấu hơn hết mà dọn ăn. Ông Esope lại mua lưỡi nữa! Lần này ông ta lại cắt nghĩa cho lưỡi là xấu nhứt, bao nhiêu sự oán cừu, bao nhiêu những dều phi vì cũng do lưỡi cấu tạo, lưỡi gây ra chiến tranh, lưỡi sinh ra cừu địch.... Có ngừa người ra không! Dè đâu cái tốt nhứt lại trở ra cái xấu nhứt!

Nhưng nói vậy chớ lưỡi cũng có nhiều hạng. Anh binh dân ở đồng nội, đi sau con trâu Xe với con bò Bình, suốt ngày cứ «hò ri» với «hò tắc» «vì» với «thá», thì cái lưỡi của ảnh có tốt xấu cũng không đến lợi hại cho người khác là bao nhiêu. Nhưng đến mà ảnh nhảy lên cái địa vị ông xã, coi ngó trong một làng, thì cái lưỡi ảnh đã thấy lợi hại trong cả làng ấy. Đó là mới nói đến bực làng. Nay nói qua cái bực đại biểu của dân trong một hạt, thì mấy tấc thịt không xương kia lại còn lợi hại cách khác to tát hơn. May gặp cái lưỡi tốt thì nó bày tỏ tất cả nguyện vọng của dân, chuyển đạt lên đến nhà có quyền trách, thì nhân dân được nhờ; mà rủi gặp cái lưỡi «trật búa», sẵn mùi rượu với khói thuốc đụng đâu múa đó, không kể chi nguyện vọng của nhân dân thì nhân dân phải chịu khổ.

. . . .

Lacnhân

Tha thuế cũ và hoãn kỳ thuế mới

Nhân lúc kinh tế khủng hoảng này, dân nghèo chạy cho đủ số tiền thuế không dễ dàng gì. Quan Thống Đốc Nam-kỳ biết rõ tình thế ấy, có gởi tờ thông sức cho các quan Tham biện các hạt rằng: không bắt buộc ai phải đóng món thuế cũ từ năm 1930 về trước; còn những người đóng thuế mới sẽ được cho triển lại một kỳ hạn là hai tháng.

Trong Nam-kỳ là nơi có tiếng «dễ làm ăn» ở xứ ta; thường thường dân Trung-kỳ cũng kéo vào trong ấy làm thuê làm mướn để kiếm tiền về đóng thuế. Năm nay trong Nam mà còn khó kiếm tiền, quan trên phải hoãn kỳ hạn thuế lại, huống gì ở xứ đồng khô cỏ cháy như miền Trung-kỳ ta! Về vụ thuế này, cũng mong quan trên triển hạn cho dài kỳ đặng dân gian có thì giờ mà lo chạy.

https://tieulun.hopto.org

ETABLISSEMENTS

BOY-LANDRY

Place du Théâtre — SAIGON
Boul. Rollandes et Henri-Rivière — HANOI
Boul. Paul-Bert — HAIPHONG
THAKHEK — LAOS

Vì mua buôn tại Tây nên bôn Chi-điêm của chúng tôi ở Đông-Pháp

BAO GIỜ
cũng có thể hiên các quý-vị
được những hàng thật
THƯỢNG HẢO HẠNG
mà giá lại
RẤT RẺ

MỘT CÁI GƯƠNG NHÂN-CÁCH PHỤ-NỮ

PHẤN ĐẤU VÀ CHỨC NGHIỆP

trên đường sinh-hoạt

Lời tự-thuật của Lư-nhỉ phu-nhân (người Pháp) lúc sang du-lịch bên Mỹ

Lời mở đầu — Vấn đề phụ nữ thực hiện là sản vật của cuộc phụ nữ vận động khoảng Cận đại; địa vị phụ nữ trên kinh tế và xã hội, nhân đó trở ra một cái vẻ mới, mà chức nghiệp phụ nữ và đại học nữ giới, hiện xã hội đều phải công nhận. Chữ « thực hiện » đây, không những chỉ một việc thành công trên nền kinh tế mà thôi, gồm cả chức nghiệp và mỹ thuật ở trong nữa.

Quan niệm phụ nữ xưa nay trọng nhứt là làm cho được mẹ hiền vợ giỏi, đấy là một phần nhân cách trọng yếu, song nhân cách phụ nữ ngày nay lại cần phải cạnh tranh nữa. Cạnh tranh không chỉ vấn đề sinh hoạt mà thôi, lại cần phải có tinh thần phấn đấu, đánh đổ cái bờ bậc hạn chế của phong tục tập quán hủ lậu ngày xưa. Nói tóm một câu là làm thế nào cho đạt cái mục đích « tự lập ».

I·) Lịch sử Lư-Nhỉ phu-nhân. — Ta sang nước Mỹ lần nầy (lời bà thuật) là vì thiếu niên phụ nữ mà trau dồi đạt tin tức, vậy ta xin đem chí nguyện, sự cạnh tranh và sự thành công trong đời ta, thuật cho các bạn nghe. Ta tin chắc rằng lịch sử ta có bổ ích cho chị em nước Mỹ nầy:

Làm thân đàn bà, cứ chịu trói buộc chư người tu, nhờ cơm áo người khác mà sống, hành động trong một cái phạm vi đã chỉ định đặc biệt ư? hay là nên đã phá cái phạm vi ấy mà mở đường sinh hoạt tự do của mình ư?

Ấy hai câu hỏi trên chính là hai ngã đường mà lúc đầu ta đương lựa chọn. Ta quyết chí theo con đường tự do sinh hoạt mà lo làm thế nào cho thực hiện. Gia tộc ta là nhà bảo thủ thời xưa, ta tự mình ngăn ngừa, cho khỏi nhiễm cái thói quen ấy.

Ta từng ở thành Luân-đôn một năm, học tiếng Anh và phổ-thông giáo dục. Trong một năm ấy, quan niệm mới và tư tưởng độc lập, đều tự đó nảy ra được nhiều đều lạ.

Ta vẫn yêu tự do, nhưng không muốn vì tự do mà làm mất cái địa vị sẵn có của mình: Đối với gia đình, bằng hữu, và những người đồng giai cấp trong xã hội, không muốn động chạm đến. Bởi vậy muốn được tự do phải mở con đường mới mà không thể làm nghề công và thương. Vì nếu mình làm nghề ấy thì người ta cho mình là xu lợi mà chỉ trích nầy nọ phải bị đuổng ra ngoài xã hội mình đương ở đây.

(Chỗ nầy là bà nói cái hoàn cảnh riêng của bà, cách chọn nghề nghiệp lúc đầu khó khăn như thế, chớ không phải khinh rẻ nghề công thương đâu).

Vậy thì ta sẽ làm cô giáo chăng? Không được, vì làm cô giáo phải học trải một thời hạn khá dài, lại chỉ hạn đến 18 tuổi, mà tuổi ta đã lớn quá rồi! Tự xét công việc mình làm được ít oi như thế, ta có ý muốn làm một chưn kiểm tra viên [illegible] ở các bộ chánh phủ. Vì chức kiểm tra ấy ngoài giáo dục chuyên môn ra, cần có tư cách trầm tịnh ôn hòa nên dùng bạn phụ nữ. Ấy là chức nghiệp xứng hợp với ta. Song khốn một đều là ngạch viên chức có ít mà thông thường như để riêng cho vợ và con gái của các người có công với nhà nước được sung vào.

Ta bình sinh vẫn có cái hứng vị làm người phụ nữ xã hội, đối với sự nghiệp từ thiện thường quan tâm đến. Đương khoảng từ thiện khuyến công trường ở Paris thạnh hành, ta tính làm việc, song vì không có địa vị thích đáng nên thôi không làm. Sự nghiệp ấy ta vẫn thích, song không muốn lấy đó làm kế sinh hoạt.

II·) Quyết chí dự thi làm lao động kiểm tra viên. — Sau đó, ta nghe có cái chức « lao động kiểm tra viên ». Chức ấy mới đặt năm 1893, dùng cách thi mà bổ vào. Tư cách chức ấy thế nào thì ta có thể gắng được, song chức vụ thì khó nhọc, phải là người đàn bà thể vóc mạnh mẻ và nghiêm nghị mới gánh nổi. Về mặt công nhân mà nói, có kẻ cứng cỏi rằy rà, có kẻ oán trách lôi thôi. Còn về bên chủ thuê, có kẻ thô bạo, có kẻ quỉ quyệt, và có kẻ buộc mình phải thi cách cung kính vô lý bất kham nữa kia. Bởi thế nên không phải người gồm cả đạo đức, trí thức và thể phách thì không kham được chức vụ ấy. Ta đã biết cả chức vị độc lập ấy, quyết ý nhứt định làm cho được mới ưng bụng. Chức ấy rất hiếm, toàn cả nước Pháp lúc bấy giờ chỉ có 17 người, nếu không có viên nào chết hoặc từ chức thì không có ngạch trống, song ta không ngã lòng chút nào.

Một ngày kia, ta cùng mẹ ta ở ngoài về, mua một tờ báo, xem thấy có mục nói ngạch kiểm tra viên ấy khuyết ba người, sẽ mở cuộc thi. Ta rất lấy làm mừng, như con chim được ra lồng, đêm ấy nằm không ngủ, ta quyết rằng lần nầy không tranh được chức nầy thì chỉ còn có cái chết, có ý lo ngại. Sáng ngày đi dò hỏi tin tức cho biết chương trình thi thế nào. Tại thơ viện nhà nước đủ sách cung cho người ứng thi xem đọc, và có hai thầy giáo cố vấn, ta liền vào thọ nghiệp. Có hai cách dự bị về việc thi:

1/ là chính thức thọ khóa (ngoài là những khóa phải tới học tại đây); 2 là ở nhà tự học tập lấy. Khóa thứ nhứt xong, ta tự biết là làm được. Còn khóa tự học thì ta gắng sức không trễ nhác chút nào. Những khóa học chung, ta cùng lập như kẻ khác, còn khoa học riêng thì ta học như ở nhà.

Ngạch khuyết chỉ có 3 mà dự thi đến trên 400 người. Ta lập tâm quyết tập đủ các khoa thi nghiệm. — Cách thi lúc bấy giờ khó khăn như thế, các chị em ít tuổi cũng nên biết — Người dự thi đó, phần nhiều, nào là triết học, nào là khoa học, và văn học bác sĩ. Ta tuy là một người đã chịu giáo dục tốt mặc dầu, nhưng đua cạnh với bọn phụ nữ học vấn uyên thâm kia, thật là khó ăn họ nổi, song ta chỉ có cái chí khí hăm hở thẳng tới mà thôi.

(*Còn nữa*)

Hải-Âu dịch thuật

Việc Thế-giới

TÌNH HÌNH THƯỢNG-HẢI

Cuộc tổng bãi công của các tùng sự sở giây thép

Bắc-kinh, 23 mai. — Cuộc tổng bãi công của các tùng sự sở giây thép ở Thượng-hải, nay đã lan ra đến Bắc-kinh và Thiên-tân. Các nhà giây thép đều đóng cửa hết.

Tướng Bạch xuyên vẫn còn sống

Thượng-hải, 24 mai — Trái với tin của tòa tổng lãnh sự Nhật buổi mai hôm nay, tướng Bạch xuyên vẫn còn sống.

Báo giới Nhật ở Thượng-hải đăng tin rằng tướng Bạch xuyên có tuyên bố rằng nếu người Trung-hoa không giữ y theo hiệp định hôm 5 mai, thì người Nhựt lại đưa quân đến Thượng-hải lại.

CHÁNH SÁCH GÔM NUỐT MÃN-CHÂU CỦA NGƯỜI NHẬT

Một viên Hải quân Trung tá Nhật phát biểu một bài luận, chủ trương rằng ở Mãn-Mông lập thành một cái nước độc lập thân thiện với Nhật bản, để kiết với Quốc-liên hợp đồng bảo chướng, nghĩa là lợi dụng Quốc liên để khiến chế Nga và Mỹ, lại ngăn trở nước Tàu về đường khôi phục lãnh thổ. Cái chánh sách nầy rất là thâm hiểm, không dùng võ lực để khêu lòng ghen ghét của thế giới mà xoay ngôn ngoại giao, người Nhật cũng quyết lắm nhỉ!

Lại một tờ ngoại giao thời báo Nhật phát biểu chánh sách đối với Trung-hoa đại khái nói đối với Âu-Mỹ thì tuyên truyền sự nội loạn và bài ngoại của Trung hoa, đối với Trung-hoa thì nghinh hợp tâm lý nhân dân đã đảo bọn quân phiệt, chủ trương khuyến liệt cường cùng quản lãnh các cửa biển Trung hoa như Thiên tân, Thượng-hải, Thanh-đảo, Hán-khẩu, Hạ-môn v. v.... không cho Trung-hoa trú quân.

TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ NƯỚC PHÁP

Việc lập Nội-các mới

Paris, 23 mai. — Trong cuộc tiếp chuyện quan Thống-lĩnh và hai ông Tardieu và Flandin hôm nay, ông Herriot, lãnh tụ đảng cấp tiến, sẽ có nhịp xét về những vấn đề ngoại giao và tình hình nội trị. Trước đây, quan Thống-lĩnh có mời ông Herriot đến một lần rồi, vậy thì lần nầy mời đến có nhiên là để trao cho công việc lập Nội-các mới.

Trong khi chờ cho có Nội các mới

Paris, 24 mai. — Có tin rằng nhiều ông hạ nghị viên cấp tiến mới được trúng cử, trước không dựng vào sổ của đảng xã hội cấp tiến, nay xin nhập vào đảng ấy. Nhiều người trong tả phái cấp tiến, phải còn mấy ông nguyên thủ tướng Lathala, Franklin-Bouillon, Morinaud và Riche, vì sự bất bình với những phái viên khác — sự bất bình, gây ra trong kỳ tổng tuyển cử vừa rồi — muốn ra lập một phái riêng gọi là Cấp-tiến độc lập. Phái nầy sẽ hợp tác với bất kỳ chính phủ nào mà không có đảng xã hội hiệp tác với. Tả phái cấp tiến, có lẽ do ông Tardieu đứng đầu, sẽ có thêm được phái viên trong những người của phái đảo chủ xã hội sắp tiêu tan. Thế là phái xã hội cấp tiến sẽ được 117 người, và 10 phái chính trị trong Hạ nghị viện sẽ thay đổi nhiều.

SAU VỤ HÀNH-THÍCH QUAN THỐNG LĨNH DOUMER

Paris, 20 mai (Rad. dép.) — Quan Thẩm vấn Fourgery trong vụ Gorguloff, có hỏi mấy người làm chứng thì ai nấy cũng nhận biết Gorguloff là một tay cộng sản đáng ghê, và đã từng lấy nhiều tên khác nhau.

Tờ báo Anh « *Daily Sketch* » đăng tin rằng Gorguloff là một thám tử của Công-an cục Tô-Nga, đã 5 lần sang Anh trong mấy năm gần đây. Chính anh-ta đã túi một tiểu tổ cộng sản ở Glasgow ám sát 3 ông vua, 2 ông thống-lĩnh, 1 ông kinh lược và mấy ông thủ tướng. Cũng tờ báo ấy nói rằng chính Gorguloff đã gây ra cuộc biến động cộng sản ở Nam-Mỹ vừa rồi.

(Xem qua trang 4, cột 4)

Cái thảm trạng nợi chiến trường

(*Tiếp theo trang nhứt*)

học thương học viện chỉ còn một cái cửa trước; trên tấm bảng trước cửa, chữ « Thương » đã rơi đâu mất, chỉ còn 6 chữ: Trung ương đại học học viện. Ngoài ra chỉ thấy quân Nhật dăng màn trời mấy chỗ để cho quân lính ở. Không thấy cư dân, khói người cũng vắng vẻ lắm, thỉnh thoảng thấy là cờ « mặt trời » phất phới nơi tường đổ.

Xe đi mau chóng tới bến Thảo Tân, hai bên toàn là tro tàn gạch vỡ, duy có nhà Thế giới Phật giáo và Quan âm đường còn nguyên. Cái cầu Thảo tân mà quân ta phá hủy lúc rút quân, người Nhật nhân trụ cầu mà tu trác lại, đổi tên là « Kim-trạch-kiều » đầu cầu dựng một cái bia gỗ, trên có khắc mấy chữ: Dựng ngày 8 tháng 3 năm Chiêu-hòa thứ 7. Đi vài đoạn hãy có bọn nông dân làm lủ, trong có người đeo cái loa trên có mấy chữ: « địa phương dự trị hội » là người giám đốc bọn dân kia, xem bộ ngạo mạn lắm!!

Tới Ngô Tùng, ta có nhịp nói chuyện với bọn cư dân, ta vào một nhà vắng tin, xem như nhà không người, bước tới trông thấy có một người già, hai người yếu, thấy ta thì vái lạy cúi đầu sát đất, xét thái độ họ là nhận ta làm người Nhật, sợ có dễ thiệt hại nên kính lễ như thế. Sau ta nói không phải người Nhật, nhưng họ vẫn không tin, một bà nói: Đông dương liên sinh tốt, Đông dương quân Nhật tốt (người Tàu gọi Nhật là Đông dương). Sau nghe kỹ tiếng nói, biết ta là người Tàu mới nói thiệt tình: « nhà tôi một người dâu, hai người con gái tháng trước bị bắt đem đi dâu, ngày nay chưa thấy về! »

Nội bị pháo đài Ngô Tùng

« Trước sau pháo đài chia làm 2 hàng có 16 cửa đặt súng lớn và nhỏ; dưới có hầm kín, kiến trúc rất kỹ càng, có 13 vị trọng pháo, hiện súng ấy bị phá vở không còn cái nào nguyên. Người quan binh Nhật nói sau khi chiếm pháo đài rồi mới dùng bom mà phá, chớ trước kia không nhọc gì. Một đều lạ là dưới hầm còn súng đạn rất nhiều. Theo lời quan binh Nhật, thì đạn còn 1500 phát. Qui mô pháo đài kiến trúc tất bền, cách sắp đặt phòng bị rất tinh xảo, không thua gì pháo đài Nhật, nếu như quân Tàu thiết lòng chống cự thì bắn phát nào trúng phát ấy, binh hạm Nhật không tài gì vượt qua sông trước mặt pháo đài được một bước, nhưng không rõ quân Tàu dụng ý thế nào mà không bắn. Ta nghe câu ấy thật là đau lòng!

Tình hình huyện Bửu Sơn nay thành ra một cái thành phố quân dụng của người Nhật, nhà trường tiểu học thì làm chuồng ngựa, bàn ghế thì làm chỗ quân lính ngồi ăn. Thứ nhứt là trên các bức tường dán đầy những câu biểu hiệu: « Quân Nhật hằn dùng vương đạo mà trị nước, quân Trung quốc hại nước! v.v. . .

* * *

Buổi chiều 5 giờ đã hạ lệnh giới nghiêm, các nơi đều có lính tuần tiễu kiểm trạ kẻ hành nhân .....»

Xem nhà mạo hiểm khảo sát lược thuật trên, thảm huống ở các nơi chiến trường nghe cũng đau xót. Thế mà những kẻ gây cuộc giết người để tìm mối lợi, có khi nào họ chừa cho đâu! **K. Q.**

QUAN-HẢI TÙNG-THƯ
sẽ xuất-bản
1·) NHẬT-BẢN VỚI TRUNG-HOA, 2·) ĐỊA-VỊ NỢ ƠI ĐÀN BÀ VIỆT-NAM, 3·) NÓI CHUYỆN VĂN-CHƯƠNG. (*Còn nữa*)

SỐT RÉT!..
NGÀ NƯỚC!..
Ai bị sốt rét? Ai bị ngả nước? Hãy viết thư về Hiệu SINH-HUY *44 Maréchal Foch* Vinh *mua ngay 2 liều thuốc* PHÁT LÁNH PHÁT NHIỆT *mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng lắm chỉ dùng đến 3, 4 liều là cáng; nếu ai dùng không khỏi, bản hiệu xin cam-đoan trả tiền lại. (Thuốc nầy đã phân chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương Hanoi).*

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Mối tử tâm của một cậu bé

Nạn bão lụt ở phía Nam Trung-kỳ làm cho thành phố mỹ lệ trở thành gò phơi gạch ngói, nhiều vườn sum sê tan tành, người chết của bao hằng hà sa số; dở một tờ báo ra xem, không tờ nào là không lá cái cảnh thê thảm ấy! Bởi vậy các thầy giáo ở các trường cũng có mở cuộc quyên tiền, tùy lòng từ thiện của học trò để giúp vào việc nghĩa.

Tại trường Paul-Bert có một cậu bé nghe nói việc nghĩa nhưng trong túi chỉ còn 0$10. Ít còn hơn không trơn, cậu ta tự nguyện đem kỳ vào sổ quyên. Ký xong, về nhà nghĩ rằng số tiền ấy ít quá! Nhưng làm sao có nữa? Cậu bèn xách một tờ báo ra đọc cho ông nội nghe qua cái cảnh tượng thê thảm của bà con trong Nam, hầu khêu gợi lòng ông, kiếm thêm nhiều ít. Quả nhiên, nghe hết bài báo, ông nội cậu liền móc túi ra một đồng bạc bảo cậu đem hùn thêm với 0$10 bửa qua cung vào việc nghĩa. Đáng khen thay! **Bông-cơ**

Chớ vội mà lầm

Năm nay trong học giới chốn Thần-kinh có xảy ra một việc mới: mấy thầy đốc giáo trường Bị-thể (Ecoles Préparatoires) có xin quan trên mở một cuộc thi về khoa luận-lý bằng quốc văn cho học sanh ở các lớp nhứt. Mục đích? — một đàng là khuyến khích các cậu bé phải gắm vào lòng những câu châm-ngôn của các bậc hiền triết (!); một đàng là tập luyện cho các cậu về môn văn xuôi quốc-ngữ. Về phần thưởng thì mấy thầy thân hành tới các quan, các nhà thân hào, cùng các phụ huynh đặng xin phần thưởng riêng về phát cho mấy trò trúng tuyển.

Sách xin về được bộn bề và rất có nhiều sách có giá trị. Thế mà nghe nói hình như có lệnh truyền trích cho mỗi trò thi đậu một ít, còn bao nhiêu sẽ phát đi các trường sở-đẳng (Ecoles élémentaires) trong hạt Thừa thiên.

Quả như vậy thì có ba đều bất hợp:

1·) Phần thưởng những học trò thi đậu phải ít đi mà hi vọng bấy lâu thành ra mộng tưởng.

2·) Những sách thưởng có nhiều sách lý thuyết quá cao đem phát cho học trò các huyện thì có ích gì!

3) Một đều nên nợ là đối với các nhà hảo tâm và các học sinh, các thầy đốc giáo thật khó lòng mà biện bạch cho xuôi.

Thực hư thế nào chưa rõ, tất các nhà có trách nhiệm sẽ giải quyết một cách ổn thỏa hơn.

Lô-Gic

Bà hỏa mua thịt quay!

Lúc 3 giờ sáng, ngày 26-5, một ngọn lửa vô tình đã cắt lên tàn hủy cả một sở nhà tranh của chú Thắng (thợ quay heo), về phường Thái-trạch, phía trong cửa Đông-ba chừng 200 thước tây. Ba con heo mua về chưa quay đều cùng cho Bà hỏa cả, của cải chỉ khuân được một ít mà thôi. Ngọn lửa lại lan qua hủy một mái nhà ngoài ở gần đó nữa.

Khi nghe lửa bốc lên, ai nấy đều tiếp cứu, trên Hộ thành cũng có cho lính và đem đồ xuống cứu; nhưng đến nơi thì ngọn lửa đã tắt đời nào rồi, vô bổ!

Vì nhà cháy, hồn không nhập xác thế mà chú Thắng kia lại bị quan Đề Hộ-thành «quở» và bắt ra đánh cho mấy «cú», thảm!

Ph. V.

HÀ-TĨNH

Hai đều thỉnh cầu.

Chúng tôi là dân làng Tiên-linh, thôn Thái-lão, tổng Hồ-an, phủ Hương nguyên, vì nông giang đào

(Xem tiếp trang ba cột 8)

Nên chú ý rằng:
HIỆU BÀO CHẾ
THÁI-QUANG-KHIẾT
ở QUINHON
Bản thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây lai cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

AI CÓ
Bạch-Thôn-Trùng?
Trùng như sơ mít, xin cứ hỏi mua nơi M. NGUYỄN-TRUNG-THẦM *Quangtri Donghoi* thuốc trị rất thần hiệu, không phải tốn nhiều.
Xin đoan rằng ai uống thuốc ấy mà trùng không ra, không lành bệnh thì cứ viết thơ nói, chúng tôi sẽ hoàn tiền lại ngay, giá hai hộp vừa uống lành 1$20. Ai mua buôn từ 20 hộp trở lên xin tính hoa hồng 25%. Ai giới thiệu được 15 người mua xin tính hoa hồng 25%. Bán mua theo cách nhận hóa giao ngân.

SÁCH THUỐC TỐT
Là bộ
« Y-HỌC TÙNG-THƯ »
Vì bộ nầy có vẻ đủ bản thảo các vị thuốc và thân thể người, nói rõ tính dược cùng là đủ các bài thuốc chữa đủ các bệnh (*không thiếu một bệnh gì*) thật là một bộ sách quí nhất cho đời người, không cần phải nói chắc ai cũng biết ngay. Vì sách in bằng chữ quốc-ngữ lại có *phụ thêm mục-lục các vị thuốc bằng chữ hán dịch ra quốc-ngữ cho đàn bà trẻ con cũng có thể kê đơn thuốc được.* Còn khổ gì bằng người có bệnh mà bị những nỗi kênh càng của các thầy lang? Vì bộ sách nầy không những là mỗi nhà phải có một bộ, đến các thầy lang cũng nên có để mà dùng nữa. Bộ nầy của NGUYỄN-AN-NHÂN tiên sinh thí nghiệm và biên thuật, mỗi quyển giá 0p50 cước 0p20 (đã có số 4) gửi contre-remboursement, gửi ít tem thơ trước. Mua buôn mua lẻ, thơ và mandat để cho nhà xuất bản như dưới đây:
NHẬT-NAM THƯ-QUÁN
25 — Phố Hàng Bông — 25
-: HANOI :-

Ai muốn...
tại hiệu VĂN-MINH mời bào chế một thứ thuốc trà « VĂN-MINH » vừa ngon vừa rẻ. Ai muốn mua sỉ mua lẻ, hay muốn làm Đại lý, xin gởi thơ thương lượng.
Kính cáo,
Maison VĂN-MINH
Village Ngọc đoài
poste
(NORD-ANNAM) PHÚ-NGHĨA

https://tieulun.hopto.org

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyền sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu của NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Grande Maison de Soierie

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- 77 Rue de la Soie -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng [illegible] tinh bưởi, lãnh bông một đệm, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, lương, lượt, nhiễu bông các kiểu tơn, vân, bằng, quế, địa, xa bần trơn và bông, lương cẩm các, xa bột, bột mê, the là cổ, nhiễu, kỳ-cầu, nái, lụa quần anh, lụa cô-đà, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và nái mang.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, lâng và đủ các màu, giá bán sỉ rất nới, gởi đi các tỉnh theo cách lãnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọi và giấy nhẫn nữa.

Các quí khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Quí khách mua giùm hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nới mà lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các quí khách chiếu cố mua giùm hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Nay kính cáo
Chủ nhân
NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

Sách mới

Bản báo mới nhận được quyển sách «Phật-giáo vấn-đáp» của chùa Hưng-long, 4er quartier Chợ-lớn (ville) gởi tặng giá mỗi quyển 0$50. Vậy xin có lời cám ơn.

T. D

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ [illegible] thâm sa, linh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, băng đen, the các màu trơn và hoa. Lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chè hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí khách ở xa xin viết thư về lấy màu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mật gỗ vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gởi hàng đi các nơi theo cách lãnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie 32 *Rue des Cantonnais*

HANOI

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

Quyển thượng và quyển hạ

Mỗi quyển 0$20

CAO! THỰC! RẤT TỐT!

Cao, thuốc của bản hiệu nấu rất công phu, rất kỹ tốt!

Cao Hổ-cốt	4$00 một lạng	Cao Ích-mẫu	0$20 một lạng
Cao Khỉ	3.00 »	Cao Hy-thiêm	0.20 »
Cao mê	0.50 »	Cao Đại-bổ	0.60 một lọ
Cao Quy bản	0.20 »	[illegible]	0.00 một lạng

Mua buôn có giá riêng. Xin các ngài vui lòng chiếu cố cho.

Nay kính mời

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG

VINH

và các chi-điếm các tỉnh

Việc trong nước

(tiếp theo trang nhì)

qua địa phận làng chúng tôi, làm cho dân cày bị phải 2 điều bất tiện lớn, xin có mấy lời thỉnh cầu lên quan trên:

1°) Nguyên dân chúng tôi có một cánh đồng ở bên kia nông giang, gần năm sáu mươi mẫu, và giáp cánh địa phận làng Yên-mỹ cũng tới ba bốn mươi mẫu, nay bị nông giang chận đường qua lại, trâu bò không sang cày cấy những ruộng đất ấy được. Vậy xin nhà nước bắc cho một cái cầu qua nông giang.

2°) Nguyên đồng điền chúng tôi thấp quá, nay bị bờ nông giang ngăn lại, không có chỗ tháo nước, đến lúc lụt tất nước dọng lại ngập lên, những ruộng đất sâu không thể cày cấy làm ăn được. Xin nhà nước khai cho hai cái cống vào nông giang.

Mong rằng quan Khâm-sứ Trung-kỳ và quan Công-sứ Vinh thương đến tình dân phái quan Lục-lộ về khám, bắc cầu và khai cống để cho dân làng chúng tôi được khỏi phần thiệt hại riêng. Chúng tôi cảm ơn vạn lời.

Đồng dân làng Tiên-linh

Muốn lấy không của người ta?

Đội lệ Cẩm-xuyên là Phạm-Hoanh, thường ngày cứ dạo các chợ trong huyện mua các thứ đồ ăn như thịt cá nhưng mua chịu; nhất là các hàng thịt lợn bị y bòn cũng khá. Khi đến hỏi tiền thì y vu cho họ kia mà bắt giam, trong số bị tiền mất tật mang đó có tên Đoàn-Ỷ và Tụi Đanh (đều hàng thịt).

Chuyện này nghe đâu đã đến tai quan, không biết quan xử ra sao.

Khổ-dân

QUẢNG NAM

Thuốc chữa dịch gà

Bản báo tiếp được bài thuốc chữa bệnh dịch gà, hiệu nghiệm thế nào bà con thử thí nghiệm, hoặc giả có trị được bệnh dịch cho loài khác cũng nên.

. . .

Báo Tiếng-dân số 475 về mục thời sự Hà tĩnh, có đăng bệnh dịch gà mà không có thuốc trị. Nay tôi mới tìm được thứ thuốc này trị bệnh ấy hay lắm, xin nhà báo giới thiệu cho công chúng.

Nguyên năm ngoái nhà tôi có bệnh dịch gà, tôi lấy thứ trầu hương (trầu dấp), vò cho nó ăn cả lá và nước thì nó lành ngay; tôi bày cho ai thì người ấy làm theo cũng chữa lành được.

Vì sao mà biết thứ thuốc ấy? vì tôi thấy ai có bệnh dịch hạn (nam phụ lão ấu tương tợ thì nhai lá trầu hương mà phun cùng mình, tôi thấy bay tan, hoặc lận vào trong mà lành ngay, tôi thử đem thí nghiệm trị bệnh dịch gà cũng thấy có hiệu rỏ ràng.

Hồ xuân-Đảng

Câu chuyện «sâu mọt trong làng»

Báo Tiếng-Dân số 476 có đăng câu chuyện trên, nay được thư của người bị chỉ trích là Trương Mân gởi lại đại ý nói:

«Năm 1930 lý trưởng Nguyễn-Toàn có kiện tôi bủy liệt giấy phái, quan trên đã xét hỏi minh bạch và sức trát về bảo hòa hưu, không có đều gì là gian.

Còn năm ngoái, trong làng nào lý trưởng, xã đoàn, hương kiểm, hương bộ có xin đơn tư lịch may áo cho đoàn phu, thâu hết trăng dân được một số bạc là 77$60, trừ cho đoàn xã, hương chức, đoàn áp, đoàn phu 28 người hết 22$40, còn lại 55$20. Hương-kiểm Nguyễn-Chánh, xã-đoàn Trương-Miệng chịu tờ may 21 cái áo, số bạc hết 20$ còn bao nhiêu thì trong đơn có nói để xin viết bộ cho làng mà bộ làm chưa xong; còn phần tôi duy có 11 tên dân đem nộp mỗi người 0$80 cọng 8$80 thì tôi đã kêu dân ngụ và dân ngoại mà làm đoàn phu. Có 8 đứa tôi làm tờ nhận hết 6$40 còn 2$40 tôi đã giao cho thầy tuần tổng Nguyễn-Hiện có tờ nhận. Việc đó rõ ràng và có giấy mực».

Các bác làng bác nào cũng lọ lọ, rút cục chỉ mấy tên dân cùng chịu khổ, chớ chẳng có bác nào là sạch sẽ gì.

PHAN RÍ

Vì sao thơ báo về nhà quê bị mất luôn?

Thơ báo về nhà quê cứ bị mất luôn mà lạ không biết nhà Bưu điện tại sao không để ý, và hình như các ông phát thơ làm cũng không chu tất, cho nên thơ báo ở trạm Long-giang phát lộn đi Xuân-yên, ở Xuân-yên lại đem đi Cam-hải v. v.; mà hễ phát lộn tới ai thì người ấy xé coi chứ không biết gởi trả lại cho người ta.

Cái tệ này do các người phát thơ một phần, mà các người nhận thơ từ báo chí cứ thấy đem tới thì nhận dầu không phải của mình cũng vậy, thành ra thơ từ hay mất.

Làm cách nào cho khỏi tệ ấy?

N. N.

PHAN-THIẾT

Giá đâu có rẻ quá thế!

Cái nạn kinh tế khủng hoảng tràn khắp cả trong nước, ở đâu cũng thấy cửa hàng này khánh tận, khách nợ

(Xem qua trang 4, cột 1)

Phải cần có:

Thuốc *Hải-ngọc-Đường Vạn-Bảo* để phòng bệnh hoạn bất thường, nhất là trong mấy tháng hè lại cần phải có sẵn. Thuốc này chữa: 1°) đau bụng; 2°) đầy, ịch, trướng; 3°) nôn, mửa, ọe; 4°) Thổ và tả; 5°) tả dữ quá; 6°) kiết lỵ. Mỗi ve giá 0$25.

Bán tại:

Thanh-hóa: M. Di-long, 71, Grand' rue
Vinh: M. Vĩnh-hưng-Tường, 176, rue Sarraut
Cana: M. Léon Triêm, Fournisseur de chaux
Phan-thiết: M. Lê-nam-hưng, rue Gia-long
Thakhek (Laos): M. Trịnh-duy-Yên
Cần-đước (Chợ-lớn): M. Nguyễn-văn-Dương
Tịnh-biên (Châu-đốc): Mme Võ-thị-Sáu.

Mua buôn không phải chịu tiền cước:

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao ngân (contre-remboursement).

Thơ hoặc mandat gởi cho:

Ông NGUYỄN-HUY-CỪ

Tú-tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa

(ANNAM) THANH-HÓA

Tình hình kinh-tế chính-trị Nhật-bản

(Tiếp theo trang nhất)

Dân chúng Nhật bản khuynh hướng về đường cực đoan, nhưng không phải là theo chủ nghĩa cộng sản hết đâu. Vì tình thế ngoại giao mà các đảng lao động còn phải theo chủ nghĩa quốc gia. Đảng lao động tuyên bố độc lập đối với Mạc-tư-khoa, và đảng xã hội cũng tự xưng là xã hội quốc gia.

Trong cuộc tuyển cử sau cùng đây, các đảng lao động được 275.295 phiếu (quốc gia lao nông: 134 364 phiếu, xã hội dân chủ 122.262, linh tinh: 18.669 — Số người bỏ thăm là 10 triệu), đảng Seyoukai: 5.566.410, đảng Minseito: 3.332 419, đảng độc lập: 190.136, đảng Adatchi: 145.667.

Trái lại, cuộc vận động quốc gia pha-xít lại tấn bộ mau chóng lắm, vì nhờ đám quân linh và nhiều yếu nhân trong chính giới, như Hiranouma phó hội trưởng tư vấn hội đồng, hội trưởng hội Kokenhonsha (chủ nghĩa hội này gần như pha-xít) giúp sức vào.

Cuộc vận động quốc gia muốn bài trừ những phong tục ở nước ngoài mới du nhập, muốn được hoàn toàn độc lập đối với các nước (như ra hội Vạn quốc).

Có một đảng thủ cựu mới tổ chức, mục đích là phá bỏ chánh sách cai trị hiện thời. Phương pháp dùng cho đạt được mục đích ấy, là ám sát. Chính phủ đàn áp cuộc âm mưu của đảng này một cách rất nghiêm. Đã có nhiều đảng viên bị bắt, bị án.

(Correspondance Arip)

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Quí ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phong, ho đờ, ho siễng, ho cảm, đàn bà ho máu, ho lâm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi khan tiếng. Xin quí ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO (Bác-Bửu) dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu một ngày thì hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chương tại tòa và khắp cả Đông-Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho này mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc này làm bớt chớ tuyệt không đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, quí ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc này hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phanthiet: Đồng-xuân-Cy Cal de la laverie S. E. M.

Ở Luangprabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): Hồ-tri-Phát maison Thuận-Xương
FAIFO: Bazar Hồng-Lạc 155 Pont Japonais
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vĩnh commerçant
PHANRANG: Huỳnh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre
QUANGNGAI: Madame Phạm-Hòa commerçante
NHATRANG: Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán
QUANGTRI: Châu-nguyễn-An chez Hòa-Long hiệu
PHANTHIET: Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIET: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIET: Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đồng-khánh

Mua sỉ nhà nông 30% số phí tôi chịu, do nơi

NGUYEN-VAN-PHO

Boîte Postale n° 63 -:- Saigon

(Còn cần thêm nhiều đại-lý) Giá 0$14

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy y, ảnh mỹ thuật tôi mơ của hiệu HUONGKY vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống nữa đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, tại chính bản hiệu chủ nhân tuân hành đứng đắn để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về tôi ảnh mơ. Chính là tôi ảnh hiệu HUONGKY khởi xướng ra trước nhất, nên đồng đàn bắt chước đặng được. Các quý khách có đến xem tại nơi mà biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — «Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh [illegible], chữa đã [illegible]. Nay đã [illegible] lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng da, [illegible] hư kém, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thối tha quá. Người làng bảo thế là bệnh phung, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tốn bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và **Tiên-Tửu** của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho bà Thím tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Cháu gái tôi 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư xấu và phù thủng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó đều thuyên giảm lắm, nên vậy tôi mua giúp cho 5 chai Tiên-Tửu **mỗi chai 6 đồng**. Vậy xin Ngài gửi ngay cho. **Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh.»**

2. — «Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi 4 chai **Tiên-Tửu** nữa **(6 đồng 1 chai)**. **Mr Nguyễn-khắc-Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn»**

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bản-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống **Tiên-Tửu** (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc **bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tì vị rất mạnh, rất tốt**, hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, máu đỏ, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, táo, lị, tê bại đau gân, nhức xương, phù, báng, ngả nước, tiểu vàng đục, mọc bệnh tình di hại, ung, sầu hậu-sản, kinh-nguyệt hư kém, xanh còm, kinh-bạch, đẻ non, vân vân... cũng mau khỏi lắm. Còn như bệnh **phung (hủi)** ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thơ về bản-đường, cam quyết chắc chắn sẽ mau khỏi dứt căn. Ở nước Nam, duy Bản-đường mới có các môn thuốc gia truyền về **phung, lao, cổ, lại** hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gửi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bản-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng loại mà hết tâm cổ-động giúp để đồng-bào khi đau ốm khỏi nỗi tiền mất tật còn với các **thầy lang vườn...** đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch: **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG**, *22 Médicaments* **HANOI**

Đâu là CÕI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: C. Flammarion — *Giang-Hà dịch-thuật*

Số 20

Nàng Minh-tinh đọc qua đọc lại cái bài so sánh mà nàng vừa viết ra đó và trong não của nàng một mối hoài nghi về các điều tôn giáo khởi sự thoáng qua lần đầu. Nàng đọc lại một bận nữa và chắc rằng những điều nàng viết ra đó là không sai với những điều trong sách. Ông thầy giải tội của nàng đã bảo nàng đừng tin theo sự tưởng tượng của ông Cư sĩ; mà té ra nàng xét lại thì trong bài so sánh kia sự mơ màng tưởng tượng chính ở bên phía tôn giáo, chớ không phải bên phía khoa học. Lịch sử khoa học thì căn cứ ở sự quan sát trực tiếp các việc trên vũ trụ, mà lịch sử tôn giáo thì là nói chuyện mò hồ không thể chứng nghiệm được mà còn mâu thuẫn nhau nữa. Vì vậy mà càng đọc càng nghĩ chừng nào thì nàng Minh-tinh càng tự hỏi mình mấy điều này:

Có thật mặt trời mặt trăng và các vì tinh tú đều gây dựng nên một ngày — và ngày thứ tư — để chiếu sáng qua quả đất không?

Có thật Chúa Trời đã chịu khó lấy đất sét nên ra hình ông A đông chăng?

Có phải thật bà E và là làm ra bởi cái xương sườn của ông A-đông không?

Có thật con rắn biết nói để xui dục bà E-và chăng?

Rồi đó lần lần nàng xét lại quyển truyện thánh, và tự nói rằng người viết truyện thánh có hơi khinh Chúa vì người ấy cho rằng Chúa cũng như một người. Nàng đọc đi đọc lại mãi cái đoạn trong kinh thánh giảng rằng: «Nhân buổi chiều, gió mát thổi, Chúa trời giạo chơi trong vườn» và «Chúa trời đi làm các cái áo để cho tổ tông ta mặc». Xưa nay nàng chưa hề đọc kinh thánh một cách chăm chỉ như vậy. Bây giờ nàng lại lấy làm lạ cho sự Chúa trời phán bắt loài rắn phải bò. Nàng tự hỏi không biết trước khi bà E-và phạm tội, thì loài rắn kia vận động cách nào. Rồi đó trong cái não trong sạch của nàng lại nảy ra một mối hoài nghi khác, nàng nghĩ rằng nếu Chúa Cứu-thế mà thật giòng giỏi vua David thì ông thánh Joseph không phải là cha thật của Ngài; và nếu Thánh Joseph là cha thật của Chúa Cứu-thế thì Đức Chúa Bà Ma-ri-a không sao còn trinh tiết được: nàng thấy sự mâu thuẫn là tại chỗ ấy. Đoạn, nàng cũng tưởng rằng Chúa Cứu-thế không cứu chuộc cả nhân loại được, vì trên hoàn cầu có ba phần tư người không biết Ngài và không tin chuyện Ngài. Nàng càng nghĩ càng khó tính quá! Bèn tìm một cách luận lý để biện bác cho đến nguyên do. Nàng đi lần lần cho đến chỗ do lai thì thấy rằng sự chuộc tội của Chúa Cứu-thế mà có là vì tội lỗi; tội lỗi mà có là vì sự cám dỗ; sự cám dỗ mà có là vì ma quỉ; ma quỉ mà có là vì trận đánh của thiên thần mà Chúa đã gây dựng nên đầu tiên. Cả chuyện này, nàng đều coi như chuyện tiểu thuyết. Cả buổi chiều ấy, nàng rất buồn bực, và tối bữa sau nàng cũng không ngủ được. Lạ thật! xưa nay nàng sống một cách tịnh. Tư tưởng của nàng đầy giầy sự tin cậy, và đơn giản. Cả sự sống, cả sự chết, người ta đều có cắt nghĩa cho nàng nghe. Thế mà ngày nay nàng khởi sự hoài nghi. Nàng càng suy xét, càng đọc Kinh-Thánh, thì lại càng hoài nghi. Vậy thì có sự gì là thật? Có lẽ không có sự gì thật cả!

Cả ngày, cả đêm, cả tuần lễ, trí não nàng vẫn cứ bối rối, bối rối một cách xưa nay nàng chưa từng biết. Nhiều khi nàng ưu phiền một cách rất ghê sợ. Trước kia nàng còn giữ đức tin, nàng vui mừng biết bao, ngày nay nàng lại tự hỏi: nếu đức tin ấy mà không nhầm thì sao? Nàng đến phải tự hỏi không biết Đức Giê-du phải chăng là Chúa Cứu-thế? Nàng có thật có một cái linh hồn hay không? Linh hồn ấy có thật là vật bất tử không? và sau khi ta chết thì linh hồn ấy sẽ ra thế nào? Như thế là bao nhiêu điều nàng tin lúc trước nay đều đổ sạch trong một thì! Nhiều sự nghi ngờ rất đau đớn cứ đến khuấy phá tâm hồn nàng mãi. Nàng không ăn được nữa, không ngủ được nữa. Càng ngày nàng càng hao mòn gầy ốm.

Tuần này rồi đến tuần khác, nàng Minh-tinh cũng cứ ôm một mối ưu sầu càng ngày càng lớn, vì lòng nàng là trong sạch, mà chân thành. Bây giờ mới quyết định thế nào? Không tín ngưỡng nữa à? Điều đó không sao có thể có được! Vì sống mà không có tôn giáo là một điều tội ác quá trí. Sau cùng nàng cầm lòng không nổi, bèn đi hỏi ý kiến của ông thầy giải tội nàng.

Ông này để cho nàng bày tỏ mọi điều, không nói vào một lời. Sau cùng khi nàng Minh-tinh nói hết rồi và chờ ông bày tỏ ý kiến lại, thì ông mới nói:

«Này con ơi! như vậy là con phạm phải tội kiêu ngạo. Các vấn đề ấy là không phải thuộc về phái phụ nữ của các con, và tuổi con cũng chưa phải cái tuổi được nói đến các vấn đề ấy! Con lấy quyền gì mà giám nghị hoặc công việc của Chúa Trời? Các sự mầu nhiệm của đạo ta, ta không nên đả động đến. Những sự Chúa đã phán ra, không ai giám cãi lẽ được. Có lẽ nào con giám tự cao nhìn mình là giỏi hơn các thánh Tông-đồ của Nhà-thờ sao? Có lẽ nào con giám tưởng rằng các thánh được Chúa xuống ơn khai trí như thánh Paul, thánh Thomas d'Aquin, thánh Augustin, và các nhà đại tư tưởng như Pascal, Bossuet, Fénelon và các người thông thái khác đều là người nói phỉnh ta hết thảy sao? Con giám tưởng rằng Đứng Cứu-thế của chúng ta cũng là người nói phỉnh sao? **(Kỳ sau sẽ tiếp)**

https://tieulun.hopto.org

XÃ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

BÀN LUẬN

Căn bản tác dụng của ý chí và chỗ qui túc

(*Tiếp theo*)

Những chủng loại kể trên, đều là giục vọng cả. Cội gốc là sinh lý mà chỉ thuộc là tinh thần, đều có uyên nguyên, bởi nguồn giục vọng mà ra. Ngoài ra có thuyết Bộ.-nhi-khắc (người Mỹ) có những điều tương ái, ngu lạc, [illegible] (đề nêu kể khác) v.v., cùng thuyết Lập tham bồ bố nhỉ. như: dưỡng sinh, sinh thực cùng người giao v.v.. Ba thuyết ấy, đại thể cũng giống nhau. Trước hết phải biết giục vọng bởi đâu mà ra. Theo thuyết Ngọa đặc thì giục vọng khởi ra hoặc bởi tâm, hoặc bởi thân thể. Miệng muốn ăn đồ ngon, tai mắt muốn nghe thấy tiếng hay sắc đẹp, dầu dứa ngu cũng có cái muốn ấy, ấy là tình dưỡng sinh; thấy cọp thì tránh, lội giá thì sợ sụp, ấy là tánh phòng hoạn; vợ chồng nam nữ cha mẹ sui gia, lộ ra cái tình thân ái, trực tiếp gián tiếp. Ấy bốn điều: dưỡng sinh phòng hại, và nam nữ tương ái là thuộc về thể; bà con sui gia là ở giữa trực tiếp và gián tiếp. Còn 3 điều sau này là thuộc về tâm: như thấy nghe vật gì mà mình không hiểu thì trong lòng không yên; ở trong nhà thì hỏi anh em, ra ngoài thì hỏi bậu bạn, ấy là bởi trí mà ra; thấy kẻ bần hàn mà động lòng thương xót, ấy gốc nơi tình; một mình không làm xong việc mà cầu giúp nơi kẻ khác, tài lực ngang nhau mà sinh lòng đua tranh: nhân đó có sự hơn thua mà sinh ra mối hại tha ích kỷ, ấy là do nơi ý.

Những điều hành vi kể trên chất chứa góp hợp mà thành ra hiện tượng phức tạp trong xã hội, nói cho đúng chỉ là mối giục vọng phát hiện mà thành ra chớ chẳng có gì khác.

Giục vọng có phân mấy loại

Giục vọng là cái khuynh hướng tự nhiên của tình người. Người ta hoạt động là do cái máy ấy. Đương hồi ngồi yên nghỉ lặng, trăm mối không cảm xúc là cái hồi giục vọng chưa động. Đến khi đói mà nghĩ đến đồ ăn, lạnh mà nhớ đến đồ mặc thì cái động cơ bắt đầu xoay chuyển; rồi suy ra ăn lại muốn ăn ngon, mặc lại muốn mặc ấm, trăm mối cứ kéo dài dần đi. Ta có thể nói quyết rằng giục vọng là gốc của động cơ, nên giục vọng mạnh thì động cơ được hăng hái bạo dạn, giục vọng yếu thì động cơ cũng liệt nhược bần rũn. Như người đá cầu, đá mạnh thì quả cầu lên cao, đá yếu thì quả cầu lên thấp, song giục vọng của loài người không phải là được mãn túc cả là vì mấy cớ này:

a) Gián tiếp, như làm công việc mà được tiền công và tiền lời, dùng món tiền ấy để cấp sự giục vọng của mình, ấy là gián tiếp.

b) Nửa phần gián tiếp, như nhờ của cha mẹ để lại mà được hưởng.

c) Trực tiếp, tự mình làm được mà không nhờ ai.

Giục vọng còn chia ra làm điều tinh tế nữa

Giục vọng là nguyên động lực của xã hội, song ở trong còn chia nhỏ ra nữa. Như cạnh tranh, bắt chước, danh dự, những mối tình ấy có vỗ kích lệ có khi đến cực điểm, gọi là giục vọng thứ hai. Vì giục vọng về sự ăn uống nghe thấy là tánh thiên nhiên, là tiên thiên giục vọng còn mối giục vọng này có sau, nên gọi là hậu thiên giục vọng.

(*Còn nữa*)

VIỆC TRONG NƯỚC

(*Tiếp theo trang ba*)

kia bị tù... Ở Phan-thiết, gần đây có nhà tên Ph. Ch. ở làng L. Đ., vì buôn bán đình trệ, không tiền trả nợ, chủ nợ đưa đơn tại Tòa á... Tòa án xét xử tịch biên, phát mãi gia sản.

Khi tịch biên, một sở nhà theo thời giá đáng một ngàn đồng, thế mà chỉ bán có năm, sáu trăm đồng!

Cách đây không bao lâu, cũng một con nợ ở miệt Phanri bị khánh tận phát mãi, một sở nhà đáng giá bảy tám trăm đồng mà chỉ bán có hai trăm đồng. Các chủ bị vỡ nợ bị thiệt thòi trăm bề, có gì khổ nữa!

Ở Nam bắc-kỳ, các viện Tư pháp đã hiểu thấu nỗi khổ của con nhà nghèo, ra thông tư cho các Tòa-Án nên khoan nghĩ các con nhà có nợ, xử cho phép trả lần và dài hạn. Mà chính mới đây, quan Tổng thống Pháp cũng có ra một chỉ dụ về việc ấy. Vậy dân chúng rất mong rằng tòa Khâm sứ Trung kỳ cũng nghĩ tới con nhà nghèo, ra lịnh khoan thứ cho trong các vụ kiện nợ, để cứu vớt lấy các gia tài điền sản vì nạn kinh tế mà đem ra bán sấp bán ngửa.

Ưu-thời

THƯỜNG-THỨC

PHÉP NUÔI CÁ

(*Tiếp theo*)

Khi nào cá cần đến nhiều dưỡng khí nhất? — Có thứ cá chỉ cần đến ít dưỡng khí, cũng có thứ phải cần đến nhiều. Đấy là nói riêng về từng thứ cá; nhưng thứ cá nào cũng vậy, hễ đã lớn rồi thì ít cần đến dưỡng khí, chứ lúc còn nhỏ thì bao giờ nó cũng phải cần đến nhiều. Nhất là lúc trứng cá đương biến hóa để thành ra cá con thì lại cần đến nhiều dưỡng khí hơn nữa. Sự cần dùng dưỡng khí không phải lúc nào cũng như nhau: có khi nhiều, có khi ít. Trong thời kỳ cá lớn sinh sản, nó thường cần đến nhiều, vì bấy giờ nó phải ăn nhiều mới có đủ chất bổ mà sinh sản.

Sự sinh hoạt của loài cá. Trong sự sinh hoạt của loài cá có mấy điều này đặc-sắc nhứt: 1·) nó tài chịu được khám khổ, nên sự sinh hoạt của nó dễ lắm. Các súc vật khác nếu bị khám khổ tất mau chết, còn loài cá bị như vậy thì sống dai lắm. Có khi nó phải nhịn đói trong hàng mấy tuần chứ nhật luôn mà không can chi; tuy nó không lớn thêm nhưng nó vẫn như thường; 2·) loài cá càng sống lâu càng to lớn thêm, chứ không phải như các súc vật khác chỉ lớn có chừng thôi. Đàn cá ở sông và ở hồ thỉnh thoảng được vài con cá to phi thường, đó là những con sống lâu, nên mới to gấp ba, gấp bốn những con thường.

3·) Nếu thả cá vào một chỗ hẹp quá thì nó rất chậm lớn, dù có đủ đồ ăn và dưỡng-khí cũng vậy. Người ta đã nuôi thử hai bầy (đàn) cá cũng sinh trong một ngày và to như nhau. Một bầy thì nuôi ở trong cái bể hẹp, còn một bầy thả vào một cái bể thực to. Vài tháng sau, thấy hai bầy khác nhau xa lắm: bầy nuôi ở bể to thì lớn gấp hai gấp ba bầy kia. Vả chăng cá nuôi trong bể hẹp không những chỉ chậm lớn mà thôi, các cơ thể về đường sinh dục của nó càng tiêu mòn đi. Vì vậy, đôi khi nó không sinh đẻ được.

4·) Trong các thứ đồ ăn của loài cá, có thứ nó thích mà cũng có thứ nó không thích. Nó thích thứ nào thì nó ăn mau tiêu và mau lớn. Nếu bắt nó ăn thứ khác mà nó không thích thì nó sinh bệnh. Loài cá thường thích ăn sâu bọ tươi; nó bắt sâu bọ đó ở dưới nước. Nó ăn như vậy vừa mau tiêu, vừa ít bệnh, bởi vì sâu bọ tươi thường có nhiều thứ nước giúp sức cho sự tiêu hoá. Coi đó đủ hiểu rằng: nếu không cho cá ăn uống theo cách tự nhiên, của nó, nghĩa là nếu bắt nó ăn thịt vụn hoặc cá phơi khô thì nó ăn cũng được và cũng lớn. Song ăn những thứ đó thường khó tiêu và dễ sinh bệnh; có khi bởi thế mà cá chết mất nhiều.

Đấy là nói những nơi hay nuôi cá con ở trong bể, chờ lúc nó lớn sẽ đem thả nó xuống hồ ao.

Cá ở chỗ nước trong thường ngon thịt, còn cá ở chỗ nước tù hãm thì thịt tanh. Sự tanh đó là bởi cá, phải những đồ ăn có mùi tanh rồi mùi tanh lại truyền sang thịt nó.

(*Còn nữa*)

Thú y. T. S.

THUỐC CAI NHA PHIẾN

Khuyến quân thiết vật thực dương yên
Nhất thực dương yên lụy bách niên
Nhật nguyệt bán tòng đăng hạ quá
Công phu đa vị dẫn lai quyên
Tiêu tinh thước lĩ hình tiên cảo
Đãng sản khuynh gia bệnh cửu duyên
Mạc đáo nhĩ tôn giai học rạng
Thảy tri lưu độc hận chung thiên.

Ai muốn khỏi nghiện gửi thư cho biết
1·) Hút ngày mấy bữa?
2·) Mỗi bữa mấy phân hay mấy đồng cân?
3·) Xái ăn mấy lượt?
Nguyện sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

TNKIN - 57, phố Định Tân - NAM-ĐỊNH

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIẢ

Các Ngài còn thiếu tiền báo, hãy nhớ gởi về cho, để tiện việc sổ sách rất cảm ơn.

TIẾNG - DÂN

TAM XÀ HỔ CỐT CAO

Tam Xà Hổ Cốt *chuyên trị các chứng* **Phong, thấp, tê, bại.**

Gần đây khắp cả Trung, Nam, Bắc ai đã dùng qua **Cao Tam Xà** *đều công nhận là một món thuốc quý ở trên đời, không thứ nào bì kịp. Bản hiệu hàng ngày vẫn tiếp được thư các tỉnh gửi về mua thuốc, cùng thư khen tặng luôn luôn. Vậy ai mắc các chứng như sau này, xin kíp dùng* **Cao Tam Xà** *kẻo để lâu khó trị:*

Sách thuốc nói rằng: «**Phong vị bách bệnh chi môi thấp nại lục giâm chi nhất, phong do ngoại nhập, thấp tòng nội sinh**».
Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bịnh. Phàm như tứ chi mỏi nhức, gân cốt buốt đau, sưng tay phù chân, đau lưng mỏi vai, mặt mũi nặng nề, chân tay co rút, đi lại khó khăn, cử động ngượng ngào, thịt tê gia buồn, đấm bóp chẳng đau, xếch mặt, méo mồm, nhời nói ngọng nghịu, cũng là tả tê hữu bại, bán thân bất toại.
Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do sinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược, và ngoại cảm phong hàn, trong chứa dầm thấp xâm nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra. Nếu chữa trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật. Bệnh nhẹ dùng độ một hay hai lọ **Cao Tam Xà** *giá mỗi lọ 1$50 thì khỏi, nặng dùng 3, 4 lọ là khỏi.* **Giá chiêu khách nửa tá bán 7$50.**

Bán tại hiệu

Sinh-Huy

44 Maréchal-Foch — Vinh

Bắt đầu từ tháng này (Avril) Tại bản hiệu có thợ chuyên môn chế tạo mũ bàn trắng, đủ các hạng, các kiểu. Các nhà mua buôn nên viết thư về thương lượng. Bản hiệu sẽ châm chước, giá cả rẻ, và gửi được nhanh chóng.

S. H.

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bản hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-chỉu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Khựt-bồn v. v... Khăn đội đầu sói và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thới» của bản hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bản hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương — CHOLON

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TICH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì;

1 là: khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thụ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đúng bịnh ắt thấy đỡ thêm hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai lần uống, giá: 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỨ kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUE : Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE : THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI : NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG ở Sông-vệ.
NHATRANG : HỒNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN : Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH : Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT : ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO : HOÀNG ĐẮC-VINH 128, phố Pont Japonais.
DONG-HOI : LÊ-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIET : MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh.

khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

VIỆC THẾ-GIỚI

(*Tiếp theo trang nhì*)

CHỦ NGHĨA HITLER DU NHẬP CÁC NƯỚC

Berlin, 20 Mai (Rad. dép.) — Chủ nghĩa Hitler (quốc gia xã hội) đã lan rộng ra các nước ngoài.

Như vừa mới đây, ở Danemark, Suède, Tchécoslovaquie, đã thấy lập nên những phái quốc gia xã hội.

Nay lại có tin ở Bucarest cho hay rằng ở Roumanie và Pologne cũng thế.

VẤN ĐỀ CỨU TẾ THẤT NGHIỆP Ở ĐỨC

Berlin, 20 Mai (Rad. dép.) — Năm 1931, lấy số bình quân thì có 4.800.000 người thất nghiệp, phải mất 3.100.000.000 mác vàng về việc cứu tế. Năm 1932 này tính trước, bình quân sẽ có 5.700.000 người thất nghiệp và số tiền cứu tế cũng đến 3.200.000.000 mác vàng là ít.

Vấn đề cứu tế thất nghiệp sẽ là một sự khó khăn to về tài chính cho chính phủ Đức.

PHONG TRÀO CÁCH-MỆNH Ở TÂY-BAN-NHA

Séville 20 Mai. — Nông dân trong 25 làng trong tỉnh đình công.

Cadix, 20 Mai. — Các quan chức đã mở cuộc điều tra về vụ Rada vượt ngục. Người ta cho rằng những tù ấy vượt ngục hồi 4 giờ 30, do một cái hầm đào dưới đất, dài độ 120 thước, đến một đường kiệt; tại đường kiệt ấy, đã có sẵn mấy chiếc xe hơi chờ họ. Vệ binh đã được lệnh bắt và xét hết những xe cộ.

Quan Tổng trưởng nội vụ đã tuyên bố rằng không thể nói chắc rằng Rada có vô số tù vượt ngục bị bắt lại tại ga El-Guerro.

NHÂN-TẠO-HUYẾT

Lương-y YECSIOUNINE là một nhà thanh-niên y-học, đã từng tùng-học tại các trường đại-học Trung-Hoa, chuyên khoa nghiên-cứu về khí huyết của loài người; ông thường phân-chất các loài thảo-mộc, cùng huyết của trăm loài động-vật mà theo khoa-học mà tinh chế ra. Sau khi chế luyện mang ra thí-nghiệm, thất-bại có trên ba trăm lần, nhưng ông vẫn kiên-tâm nhẫn-chí, không hề thất-vọng chút nào, nên chẳng bao lâu ba chữ NHÂN-TẠO-HUYẾT đã mang một cái danh-hiệu vẻ vang ra đời, làm chấn-động cả y-giới bên cõi Á-đông ta. Các nhà danh-y nhận là một việc thành công rất vững đáng, nay kết-quả đã được thập phần hoàn-mỹ, mới giám đem cống-hiến ra đời. Vậy xin kể qua cái công-dụng của NHÂN-TẠO-HUYẾT như sau này:

1·) TRỊ CHỨNG HUYẾT SUY — Chơi bời quá độ, rượu chè thức đêm, lo lắng thái quá, da mặt xanh xao, thân thể ốm yếu, tức là phần huyết đã suy tổn rồi phải dùng ngay 3, 4 chai Nhân-Tạo-Huyết đi bồi bổ khí huyết và đề phòng các chứng hiểm nghèo sẩy ra như chứng: kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, rụng tóc, phù thũng, sây sẩm mày mặt, và đàn bà kinh nguyệt bất điều, băng-huyết, dung-huyết, khí hư, bạch giám văn văn... bởi khí huyết chẳng đủ mà ngăn ngừa cho các bộ phận trong thân thể, nên các chứng kia đã phát-sinh là vì thế.

2·) NHÂN-TẠO-HUYẾT — có tính chất đặc-biệt là có thể sát trừ được các loài trùng-độc ở trong máu, trong tủy, trong các khớp xương, cho nên những người trước mắc bệnh lậu và giang-mai, sau khỏi thường sinh ra chứng huyết suy, là bởi tại bệnh chưa thực khỏi, nên trùng lậu và giang-mai còn có thể ẩn náu ở các chỗ hiểm yếu trong châu thân, lấy huyết làm món nhu dụng, nên huyết sinh sản được bao nhiêu thì đã bị loài trùng độc kia hút sạch. Muốn tiêu trừ phải kíp dùng ngay mấy lọ NHÂN-TẠO-HUYẾT giá bán chiêu khách là 1p. 50, thì khỏi lo hậu họa.

3·) Đàn bà kinh nguyệt bất điều khi trồi khi sụt, tháng có tháng không, gia một xanh xám, hãy uống thử vài bản phòng, lấy thuốc ĐIỀU-KINH rồi sau dùng độ 1, hoặc 2 chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, mỗi chai giá 1p.50 thì sẽ được đỏ gia thắm thịt kinh nguyệt điều hòa mau có thai nghén.

4·) Đàn bà trước khi sinh cử đã vô bệnh càng nên dùng, không những có ích cho mình mà đến trẻ ở trong bào thai cũng nhờ NHÂN-TẠO-HUYẾT của mẹ dùng mà có ảnh hưởng đến sức khỏe của nó nữa.

5·) Trẻ con tiên thiên bất túc vì bẩm thụ khí huyết của cha mẹ, nên thường sinh bệnh mặt vàng, bụng to, hay khóc, gia thịt nóng nẩy, xanh xao gầy còm, và hay cam sài ghẻ lở dùng độ một chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, thì tự khắc kiến-hiệu.

6·) Các cụ già đau lưng mỏi gối, ho suyễn lâu ngày không khỏi, đều là vì khí huyết suy giảm, các cụ dùng được luôn NHÂN-TẠO-HUYẾT thì sẽ tránh khỏi các chứng đó.

7·) Các người làm việc ở những nơi sơn lam chướng khí, nếu thường ngày dùng NHÂN-TẠO-HUYẾT thì ít mắc chứng sốt rét, ngã nước, tích huyết, sinh bàng, cùng chứng phong thấp.

8·) Chất thuốc này ngọt và thơm, ai cũng dùng được.

Thuốc này đã phân-chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương Hanoi.

NGŨ-TINH ĐẠI-DƯỢC-PHONG
114 Rue du Coton Hanoi — *Kính cáo*

Các tỉnh trong TRUNG-NAM-KỲ, AI-LAO, mua thuốc xin nhớ hỏi Tổng-Đại-Thụ: hiệu SINH-HUY. 44, *Ml. Foch VINH*

TIN MỚI?

Trung-Bắc lưỡng-kỳ

Được lòng quá yêu của các ngài đã chấn hưng cho công nghệ của bản hiệu được thịnh đạt, vậy lòng nhớ ơn của bản hiệu đối với các ngài không phải là không to vậy, Song không biết lấy chi mà tạ ơn.

Vậy bản hiệu xin lấy chữ «*Trung-tín*» mà tạ ơn các ngài nghĩa là lúc nào các ngài chiếu cố đến bản hiệu cũng được vui lòng. Nay bản hiệu lại mới mở thêm một chi-điếm đặt tên là AN-PHƯỢNG ở *Avenue du Musée à Tourane Marché.* Hiệu AN THÀNH và AN-PHƯỢNG lúc nào cũng có nhiều đồ lạ, kiểu mới, đế Ushide, giầy giầy máy (Fermeture Éclaire).

AN - THÀNH

TONKIN — 37 *Phố Hàng Đào* — HANOI

Có Catalogue biếu các ngài ở xa và các ngài mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả.

An - Thành

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi tại sao? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những sách thuốc Tây y học, xét bệnh tập phương chế ra một thứ thuốc cai nha-phiến, đặt tên là «VẠN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN», uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh, nặng độ hai tuần, nhẹ thời mươi lẻ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền, khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bỏ xong còn ngài nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn ở bản hiệu hoặc ở các nơi đại lý của bản hiệu cũng vậy. Thuốc «VẠN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN», hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngài nào muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bán thuốc tim-la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc đàn ông, đàn bà, con nít. Khi các này cần thuốc chi xin gởi thơ kể bệnh cho minh bạch.

Đề bì cho chủ-nhân:

M. Trần - đắc - Sử

N. 38 rue des Pipes à HANOI

BAC-NINH

Bệnh quỷ đá có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, ấy LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người nhọc mệt [illegible] uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cắn cái nhức một cái, [illegible] vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu đã cho lên BÀ thì người ấy mau bệnh đau GIA-CON (Sciatique) khi huyết bạch, băng huyết v. v. thì sinh đẻ rất kém, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giời hay sốt, đau đầu, đau mình, đau các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc này nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đẻ rồi, đã ra bài ra bọc, đẻ con thiếu cái mọ, [illegible] là đã quầy ngờ, vì cái nọc này nó chuyền-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu này thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, [illegible] v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh chi xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh HỘT XOÀI (Chancre-mou) bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ăn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này dù nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ẤP, số nhà 27 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mau khỏi, và rút hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lên BÀ có thai uống cũng được không hại gì, thuốc LẬU, 1p00. TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả uống và bôi 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue des Gia-Long à PHAN-THIẾT, PHÚ HÀ 27 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bát) à HANOI, BỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, [illegible] Công-Sơn à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu (Cochinchine) nếu ngài muốn mua thì gửi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gửi nhận hàng giao ngân rồi không còn như ai nào muốn làm đại-lý xin viết thư về bản-hiệu.

CAO - BỔ - PHỔI

Chuyên trị hết các chứng ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lao, đau phổi, ráo phổi, mất tiếng, ngứa cổ; mỗi lọ ..... 0$30

VIÊN - ĐẠI - BỔ - TINH - THẦN

Chuyên trị thận hư, tinh thần mỏi mệt, chất óc suy kém, tinh ít, tinh loãng, không vững, không mạnh; mỗi lọ .... 1$00

SÁCH THUỐC VIỆT - NAM

Nói rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, cách trị bệnh. Tính các vị thuốc có vẽ, và có chua chữ hán. Một pho 9 quyển, trả tiền trước ngay một lúc, tính 3$30 cả cước.

Đã ra đến quyển thứ năm.

Thơ và mandat gởi cho: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

TONKIN, 108, Phố Khách — NAM-ĐỊNH

IMPRIMERIE TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Hkhang

https://tieulun.hopto.org